

Số: 726/2020/QĐST-HNGĐ

Bình Thạnh, ngày 29 tháng 6 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 837/2020/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 6 năm 2020, giữa:

Người yêu cầu: Ông Sou Vay B1, sinh năm: 1954

Địa chỉ: số 13, đường số 5, Khu phố A, phường B, quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh

Địa chỉ cư trú: 194/4/4B đường C, Phường D, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh

Bị đơn: Bà Nguyễn Thị B2, sinh năm: 1956

Địa chỉ: Số 13, đường số 5, Khu phố E, phường F, quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 58, 81, 82, 83 và 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Điều 26 Luật Thi hành án dân sự;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận việc thuận tình ly hôn và hòa giải thành ngày 23 tháng 6 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận việc thuận tình ly hôn và hòa giải thành ngày 23 tháng 6 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận việc thuận tình ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Ông Sou Vay B1 và bà Nguyễn Thị B2

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: có 3 con chung là Sou Tô Thế V1 (sinh năm: 1978), Sou Tô Thế V2 (sinh năm: 1980), Sou Tô Thế V3 (sinh năm: 1993). Đã trưởng thành

Về tài sản chung: Hai bên tự thoả thuận, không yêu cầu Tòa giải quyết.

Về nợ chung: Không có.

Về án phí: Ông Sou Vay B1 và bà Nguyễn Thị B2 không phải chịu lệ phí ly hôn theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBNTQH14 ngày 30/12/2016.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND Q. Bình Thạnh;
- TAND Tp. HCM;
- UBND xã Tân Thuận, huyện Nhà Bè, Tp. HCM;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Công Khả